

Số: ~~4894~~ /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 9 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về duyệt đề án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000  
Khu dân cư và công nghiệp Tân Thới Hiệp phường Hiệp Thành, quận 12  
(Quy hoạch thông tin liên lạc và Đánh giá môi trường chiến lược)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

~~Căn~~ cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 2149/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về duyệt “Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đô thị đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050”;

Căn cứ Quyết định số 24/2010/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về duyệt “Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 01/2011/TT-BXD ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn đánh giá môi trường chiến lược trong đề án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2008 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng (QCVN 01:2008/BXD);

Căn cứ Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về điều chỉnh quy hoạch đô thị tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 6706/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng quận 12;

Căn cứ Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt đề án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư và công nghiệp Tân Thới Hiệp, phường Hiệp Thành, quận 12 (nội dung quy hoạch sử dụng đất - kiến trúc - giao thông và hạ tầng kỹ thuật);

Xét đề nghị của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Tờ trình số 3568/TTr-SQHKT ngày 12 tháng 8 năm 2016 về trình duyệt đề án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư và công nghiệp Tân Thới Hiệp, phường Hiệp Thành, quận 12 (Quy hoạch thông tin liên lạc và Đánh giá môi trường chiến lược),

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Duyệt bổ sung nội dung Quy hoạch thông tin liên lạc và Đánh giá môi trường chiến lược thuộc đề án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư và công nghiệp Tân Thới Hiệp, phường Hiệp Thành, quận 12, với các nội dung chính như sau:

### **1. Vị trí, diện tích và giới hạn khu vực điều chỉnh quy hoạch:**

- Vị trí khu vực quy hoạch: thuộc phường Hiệp Thành, quận 12.
- Giới hạn khu đất được xác định như sau:
  - + Phía Đông: giáp đường Lê Văn Khương.
  - + Phía Tây: giáp kênh Trần Quang Cơ và đường Nguyễn Ảnh Thủ.
  - + Phía Nam: giáp đường Hiệp Thành 39.
  - + Phía Bắc: giáp kênh Trần Quang Cơ.

### **2. Cơ quan tổ chức lập đề án quy hoạch phân khu:**

Ban Quản lý Dự án Quy hoạch Xây dựng Thành phố (thuộc Sở Quy hoạch - Kiến trúc).

### **3. Đơn vị tư vấn lập đề án quy hoạch phân khu:**

Viện Quy hoạch Xây dựng (thuộc Viện Nghiên cứu Phát triển Thành phố).

### **4. Hồ sơ, bản vẽ đề án quy hoạch phân khu:**

- Thuyết minh nội dung Quy hoạch Thông tin liên lạc và Đánh giá môi trường chiến lược.
- Thành phần bản vẽ bao gồm:

- + Hiện trạng thông tin liên lạc, tỷ lệ 1/2000.
- + Quy hoạch thông tin liên lạc, tỷ lệ 1/2000.
- + Bản đồ hiện trạng môi trường, tỷ lệ 1/2000.
- + Bản đồ đánh giá môi trường chiến lược, tỷ lệ 1/2000.

## **5. Nội dung thẩm định đồ án như sau:**

### **5.1. Quy hoạch thông tin liên lạc:**

- Nhu cầu điện thoại cố định: 29 - 32 máy/100 dân.
- Định hướng đầu nối từ bưu cục hiện hữu (Trạm điện thoại Tân Thới Hiệp) xây dựng các tuyến cáp chính đi dọc các trục đường giao thông đến các tủ cáp chính của khu quy hoạch.

- Mạng lưới thông tin liên lạc được ngầm hóa đảm bảo mỹ quan khu quy hoạch và đáp ứng nhu cầu thông tin thông suốt trong khu quy hoạch.

- Hệ thống các tủ cáp xây dựng mới được lắp đặt tại các vị trí thuận tiện, đảm bảo mỹ quan và dễ dàng trong công tác vận hành, sửa chữa.

### **5.2. Đánh giá môi trường chiến lược:**

a) Các giải pháp bảo vệ môi trường đã được lồng ghép vào quy hoạch:

- Bố trí cây xanh bao gồm công viên cây xanh, cây xanh cách ly, cây xanh đường phố dọc các tuyến giao thông đường nhằm tạo không gian xanh cho khu vực và góp phần điều hòa khí hậu.

- Đảm bảo khoảng cách ly kênh Trần Quang Cơ, kênh Cầu Dừa theo quy định hiện hành.

- Chính trang di dời các cơ sở công nghiệp vào khu vực tập trung kiểm soát ô nhiễm và có khoảng cách ly cây xanh với khu vực xung quanh.

- Quy hoạch giữ lại và duy tu các công trình tôn giáo.

- Quy hoạch di dời các khu nghĩa địa nằm rải rác trong khu quy hoạch về khu nghĩa trang tập trung của Thành phố.

- Quy hoạch khoảng cách ly nhà máy xử lý nước thải số 1 là 30m và nhà máy xử lý nước thải số 2 là 20m.

- Quy hoạch hợp lý các hệ thống hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là đối với các quy hoạch giao thông, chuẩn bị kỹ thuật và cấp nước, thoát nước đều có tính đến việc thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu.

b) Các giải pháp kỹ thuật nhằm giảm thiểu tác động môi trường:

- Nước thải sinh hoạt:

+ Giai đoạn ngắn hạn: xây dựng 2 trạm xử lý nước thải cục bộ khu quy hoạch. Trạm xử lý số 1 (cho khu vực thuộc lưu vực rạch Cầu Dừa) được đặt trong khu cây xanh ở phía Tây Bắc khu quy hoạch, cạnh rạch Cầu Dừa. Trạm xử lý số 2 (cho khu vực thuộc lưu vực Tham Lương - Bến Cát) được đặt trong

khu cây xanh ở phía Đông Nam khu quy hoạch, cạnh đường Hiệp Thành 35, công suất trạm xử lý được tính theo lưu lượng ngày cao nhất, trong đó công suất trạm xử lý số 1 là  $Q_1 = 20.000 \text{ m}^3/\text{ngày}$ , công suất trạm xử lý số 2 là  $Q_2 = 2.000 \text{ m}^3/\text{ngày}$ . Diện tích dự kiến xây dựng trạm số 1 là 2 ha, trạm số 2 là 0,2 ha. Nước thải sau xử lý của trạm số 1 thoát ra rạch Cầu Dừa, nước thải từ trạm số 2 thoát vào cống thoát nước chung hiện hữu ra nhánh rạch Bến Cát với chất lượng đạt QCVN14 : 2008/BTNMT.

+ Giai đoạn dài hạn: nước thải từ trạm xử lý cục bộ số 1 sẽ thoát vào tuyến cống chính thoát nước thải Thành phố dọc đường Trục liên quận để về nhà máy xử lý nước thải tập trung lưu vực rạch Cầu Dừa, cách khu quy hoạch khoảng 2 km về phía Đông Bắc. Nước thải từ trạm xử lý cục bộ số 2 sẽ thoát vào tuyến cống chính thoát nước thải Thành phố dọc kênh Tham Lương - Bến Cát để về nhà máy xử lý nước thải tập trung lưu vực Tham Lương - Bến Cát, cách khu quy hoạch khoảng 6 km về phía Đông Nam. Các trạm xử lý cục bộ ở giai đoạn này sẽ chuyển thành trạm bơm chuyển tiếp nước thải.

- Khu công nghiệp: nước thải công nghiệp trong các khu công nghiệp tập trung sẽ được hệ thống thu gom và xử lý cục bộ trong phạm vi khu công nghiệp, không đưa về xử lý chung với nước thải sinh hoạt. Nước thải sau xử lý xả vào cống thoát nước mưa ra rạch với chất lượng đạt tiêu chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT. Đối với rác thải công nghiệp phải được kiểm soát tại cơ sở sản xuất. Xử lý khí thải cục bộ trước khi thải vào môi trường và giảm tiếng ồn tại nguồn phát sinh.

- Giảm thiểu ô nhiễm từ chất thải rắn: thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn, sau đó thu gom và vận chuyển đến khu xử lý chất thải rắn của Thành phố.

- Đối với chất thải rắn nguy hại thực hiện quản lý theo Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Khuyến khích sử dụng các phương tiện, loại hình giao thông ít gây ô nhiễm không khí.

- Thực hiện kế hoạch quản lý và giám sát môi trường theo đúng quy định hiện hành.

## **Điều 2.** Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan.

- Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Ủy ban nhân dân quận 12 và đơn vị tư vấn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu đánh giá hiện trạng trong hồ sơ bản vẽ đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư và công nghiệp Tân Thới Hiệp, phường Hiệp Thành, quận 12 (quy hoạch thông tin liên lạc và đánh giá môi trường chiến lược).

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày được phê duyệt, Ủy ban nhân dân quận 12 cần tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 này theo Luật Quy hoạch đô thị và Quyết định số 49/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về công bố công khai và cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị tại thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 3.** Quyết định này đính kèm bản thuyết minh tổng hợp và các bản vẽ quy hoạch được nêu tại khoản 4, Điều 1 Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Sở Du lịch, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển thành phố, Thủ trưởng các Sở - Ban - Ngành có liên quan; Giám đốc Ban Quản lý dự án Quy hoạch Xây dựng thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 12, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành, Giám đốc Viện Quy hoạch xây dựng thành phố, các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND/TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: các PVP;
- Các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, (ĐT-N) XP. *32*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Khoa**